Vietnam Tariff Intelligence

# Détail du SH 9849.25

| | |
|---|---|
| **Code SH** | 9849.25 |
| **Description** | Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Máy điều hòa không khí, gồm có một quạt chạy bằng mô tơ và các bộ phận làm thay đổi nhiệt độ và độ ẩm, kể cả loại máy không điều chỉnh độ ẩm một cách riêng biệt: |
| **Unité** | |
| **Généré le** | 08/11/2026 09:27:14 |
| **Version des données** | 2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx |
| **Statut de vérification** | Données tarifaires vérifiées par rapport au fichier source ; conseils/correspondances indicatifs ; éligibilité ALE non vérifiée. |
| **Lien** | https://mail.vietnamtariff.com/hs-code/984925/ |

## 9 lignes tarifaires sous 9849.25

| Code SH | Description | Unité | Droit d'importation ordinaire | MFN | VAT |
|---|---|---|---|---|---|
| 9849.25.11 | Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Máy điều hòa không khí, gồm có một quạt chạy bằng mô tơ và các bộ phận làm thay đổi nhiệt độ và độ ẩm, kể cả loại máy không điều chỉnh độ ẩm một cách riêng biệt: / - - Loại sử dụng cho người, trong xe có động cơ: / - - - Công suất làm mát không quá 26,38 kW | | 0% | 0% | Aucune donnée |
| 9849.25.19 | Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Máy điều hòa không khí, gồm có một quạt chạy bằng mô tơ và các bộ phận làm thay đổi nhiệt độ và độ ẩm, kể cả loại máy không điều chỉnh độ ẩm một cách riêng biệt: / - - Loại sử dụng cho người, trong xe có động cơ: / - - - Loại khác | | 0% | 0% | Aucune donnée |
| 9849.25.21 | Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Máy điều hòa không khí, gồm có một quạt chạy bằng mô tơ và các bộ phận làm thay đổi nhiệt độ và độ ẩm, kể cả loại máy không điều chỉnh độ ẩm một cách riêng biệt: / - - Loại khác: / - - - Kèm theo một bộ phận làm lạnh và một van đảo chiều chu trình nóng/lạnh (bơm nhiệt có đảo chiều): / - - - - Sử dụng cho xe có động cơ (trừ loại thuộc phân nhóm 8415.20): / - - - - - Công suất làm mát không quá 26,38 kW | | 0% | 0% | Aucune donnée |
| 9849.25.29 | Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Máy điều hòa không khí, gồm có một quạt chạy bằng mô tơ và các bộ phận làm thay đổi nhiệt độ và độ ẩm, kể cả loại máy không điều chỉnh độ ẩm một cách riêng biệt: / - - Loại khác: / - - - Kèm theo một bộ phận làm lạnh và một van đảo chiều chu trình nóng/lạnh (bơm nhiệt có đảo chiều): / - - - - Sử dụng cho xe có động cơ (trừ loại thuộc phân nhóm 8415.20): / - - - - - Loại khác | | 0% | 0% | Aucune donnée |

| Code SH | Description | Unité | Droit d'importation ordinaire | MFN | VAT |
|---|---|---|---|---|---|
| 9849.25.31 | Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Máy điều hòa không khí, gồm có một quạt chạy bằng mô tơ và các bộ phận làm thay đổi nhiệt độ và độ ẩm, kể cả loại máy không điều chỉnh độ ẩm một cách riêng biệt: / - - Loại khác: / - - - Loại khác, có kèm theo bộ phận làm lạnh: / - - - - Sử dụng cho xe có động cơ (trừ loại thuộc phân nhóm 8415.20): / - - - - - Công suất làm mát không quá 26,38 kW | | 0% | 0% | Aucune donnée |
| 9849.25.39 | Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Máy điều hòa không khí, gồm có một quạt chạy bằng mô tơ và các bộ phận làm thay đổi nhiệt độ và độ ẩm, kể cả loại máy không điều chỉnh độ ẩm một cách riêng biệt: / - - Loại khác: / - - - Loại khác, có kèm theo bộ phận làm lạnh: / - - - - Sử dụng cho xe có động cơ (trừ loại thuộc phân nhóm 8415.20): / - - - - - Loại khác | | 0% | 0% | Aucune donnée |
| 9849.25.41 | Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Máy điều hòa không khí, gồm có một quạt chạy bằng mô tơ và các bộ phận làm thay đổi nhiệt độ và độ ẩm, kể cả loại máy không điều chỉnh độ ẩm một cách riêng biệt: / - - Loại khác: / - - - Không gắn kèm bộ phận làm lạnh: / - - - - Sử dụng cho xe có động cơ (trừ loại thuộc phân nhóm 8415.20): / - - - - - Công suất làm mát không quá 26,38 kW | | 0% | 0% | Aucune donnée |
| 9849.25.49 | Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Máy điều hòa không khí, gồm có một quạt chạy bằng mô tơ và các bộ phận làm thay đổi nhiệt độ và độ ẩm, kể cả loại máy không điều chỉnh độ ẩm một cách riêng biệt: / - - Loại khác: / - - - Không gắn kèm bộ phận làm lạnh: / - - - - Sử dụng cho xe có động cơ (trừ loại thuộc phân nhóm 8415.20): / - - - - - Loại khác | | 0% | 0% | Aucune donnée |
| 9849.25.90 | Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Máy điều hòa không khí, gồm có một quạt chạy bằng mô tơ và các bộ phận làm thay đổi nhiệt độ và độ ẩm, kể cả loại máy không điều chỉnh độ ẩm một cách riêng biệt: / - - Bộ phận: / - - - Của máy có công suất làm mát không quá 21,10 kW: / - - - - Thiết bị làm bay hơi hoặc ngưng tụ dùng cho máy điều hoà không khí lắp trên xe có động cơ | | 0% | 0% | Aucune donnée |

Ce rapport est fourni à titre indicatif ; il est généré à partir des données tarifaires source et des règles de conseil. Il ne constitue pas une décision douanière et ne confirme ni le classement SH, ni l'éligibilité à un ALE, ni la validité juridique. L'utilisateur doit vérifier au regard de la législation en vigueur.